

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày: 12/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Công- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Phí Đình Th, sinh năm 1976, nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu G, xã C, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phí Đình Tr (Đã chết) và bà Đình Thị Nh; vợ: Đình Thị Ch, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. Danh, chỉ bản số 022 ngày 07/01/2022 do Công an huyện Thạch Thất lập. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh Phí Đình T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: thôn 3, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phí Đình Th và anh Phí Đình T- sinh năm 1971 ở thôn 3, xã H, huyện Thạch Thất, Hà Nội là hai anh em cùng cha khác mẹ (Cùng là con của ông Phí Đình Tr). Bị cáo Th sống cùng bố mẹ đẻ là ông Phí Đình Tr và bà Đình Thị Nh tại: khu G, xã C, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, còn anh Phí Đình T sống cùng mẹ đẻ là bà Phí Thị Ng tại: thôn 3, xã H, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Ngày 03/5/2020, ông Tr viết một Giấy ủy quyền cho anh trai là Phí Đình Ch1 - sinh năm 1938, cùng trú tại: Khu G, xã C, huyện Thanh Sơn, về quê tại xã H, huyện Thạch Thất để bán thửa đất số 212 tờ bản đồ số 2 diện tích 149,1m² thuộc thôn 3, xã H (thửa đất nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông Phí Đình Đ- sinh năm 1935 cũng là anh trai ông Tr) và UBND xã C, huyện Thanh Sơn đã xác nhận trong Hợp đồng ủy quyền đề ngày 05/5/2020 giữa ông Tr và ông Ch1. Thửa đất số 212 là của ông Tr có nguồn gốc do ông cha để lại và hiện đang do anh Phí Đình T quản lý sử dụng để trồng cây ăn quả. Do chưa bán được thửa đất trên nên ngày 17/5/2020, ông Tr lập một bản di chúc phân chia tài sản cho các con có chữ ký của ông Tr và xác nhận của anh trai là ông Ch1, em trai là ông Phí Đình Ng1 - sinh năm 1953, trú tại: Khu G, xã C, huyện Thanh Sơn, cùng hàng xóm là ông Đình Văn H - sinh năm 1966, trú tại: Khu G, xã C, huyện Thanh Sơn, rồi đưa cho ông Ch1 giữ. Nội dung bản di chúc thể hiện ông Tr phân chia thửa đất số 212 tờ bản đồ số 2 diện tích 149,1m² tại thôn 3, xã H, huyện Thạch Thất cho bị cáo Phí Đình Th.

Ngày 25/6/2020, ông Tr chết thì ông Ch1 đưa bản di chúc chia tài sản cho Phí Đình Th. Sau đó, Th cầm bản di chúc đến gặp và yêu cầu anh Phí Đình T chuyển cây cối trồng tại thửa đất 212 để trả lại đất cho Th sử dụng (thửa đất do anh T đang trồng cây cau, cây đu đủ, cây xoài, cây bưởi, cây dừa xiêm, cây mít). Sau một thời gian không thấy anh T dọn vườn trả lại đất cho mình nên khoảng 7 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, Th cầm theo 1 con dao phay đi từ nhà tại khu G, xã C đến thửa đất 212 được bố là ông Tr chia cho ở thôn 3, xã H. Đến nơi, Th dùng dao chặt bỏ 13 (mười ba) cây cau, 05 (năm) cây đu đủ, 04 (bốn) cây xoài, 03 (ba) cây dừa xiêm, 02 (hai) cây mít và 04 (bốn) cây bưởi nằm trên thửa đất rồi ra về. Khi về đến nhà Th nhắn tin cho anh T biết việc Th đã dọn vườn. Anh T ra vườn phát hiện toàn bộ số cây trên vườn bị chặt đổ nên báo chính quyền địa phương. Sau đó, anh T gọi điện thoại cho Th nói chuyện nhưng Th không nghe máy, một lúc sau Th gọi điện lại thì anh T hỏi tại sao chặt cây, Th nói: “bố ốm không lên chăm nom mà lại bảo đón bố về”. Anh T đưa máy điện thoại cho bà Đỗ Thị C là trưởng thôn 3, xã H đang ở đó nói chuyện với Th. Bà C hỏi “tại sao chặt cây” thì Th nói “cháu đã thông báo rồi và đưa di chúc, đơn cho bà và nói trong vòng 2 tuần T không dọn vườn là cháu về dọn”. Bà C nói “cô không nhận được đơn và thẩm quyền của thôn không giải quyết được, cháu về đây để giải quyết” thì Th nói: “cháu bận lắm, mai ngày kia cháu về” rồi tắt máy điện thoại.

Tài sản thiệt hại: 13 (mười ba) cây cau, 05 (năm) cây đu đủ, 04 (bốn) cây xoài, 03 (ba) cây dừa xiêm, 02 (hai) cây mít và 04 (bốn) cây bưởi diến.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm:

- 01 (một) con dao rựa dài 42cm, có chuôi bằng gỗ dài 12cm, bản rộng nhất 6,5cm, bản nhỏ nhất 3,5cm.

- 01 giấy ủy quyền, 01 Hợp đồng ủy quyền, 01 bản di chúc, 01 giấy ủy quyền sử dụng đất vườn tre, 01 Hợp đồng ủy quyền do UBND xã C cho mượn, 01 tờ khai chứng minh nhân dân và 01 danh chỉ bản mang tên Phí Đình Tr do Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Phú Thọ cho mượn.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết tại bản di chúc chia tài sản ngày 17/5/2020 (ký hiệu là A) so với chữ ký, chữ viết mang tên Phí Đình Tr tại: 01 giấy ủy quyền sử dụng đất vườn tre đề ngày 8/4/2012 (ký hiệu M1); 01 Giấy ủy quyền ngày 03/5/2020 (ký hiệu M2); 02 (hai) Hợp đồng ủy quyền ngày 5/5/2020 gồm 2 tờ/bản (ký hiệu M3; M4).

Tại bản Kết luận giám định số: 2397/C09-P5 ngày 31/05/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Chữ ký, chữ viết đứng tên Phí Đình Tr trên các mẫu giám định ký hiệu A (trừ chữ ký, chữ viết tại các mục “người làm chứng”, “người lắng nghe”) so với chữ ký, chữ viết đứng tên Phí Đình Tr trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1- M4 do cùng 1 người ký, viết ra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 82/KL-HĐĐG ngày 11 tháng 11 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận: Tổng giá trị của 13 cây cau tứ thời, 05 cây đu đủ, 04 cây xoài Đài Loan, 03 cây dừa xiêm, 04 cây bưởi diên, 02 cây mít là: 6.093.400đ (sáu triệu không trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm đồng).

Sau khi thực hiện xong việc giám định, Cơ quan điều tra đã trao trả: 01 giấy ủy quyền, 01 Hợp đồng ủy quyền, 01 bản di chúc, 01 giấy ủy quyền sử dụng đất vườn tre, 01 Hợp đồng ủy quyền do UBND xã C cho mượn, 01 tờ khai chứng minh nhân dân và 01 danh chỉ bản mang tên Phí Đình Tr cho các cá nhân, tổ chức cho mượn.

Về dân sự: Quá trình điều tra Phí Đình Th đã bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Phí Đình T số tiền 5.000.000 đồng, anh Phí Đình T không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phí Đình Th.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSTT ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phí Đình Th về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phí Đình Th từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy 01 con dao là vật chứng của vụ án.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong theo thỏa thuận của bị hại nên không phải xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phí Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ, vật chứng của vụ án, lời khai người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phí Đình Th và anh Phí Đình T có quan hệ anh em cùng cha là ông Phí Đình Tr và khác mẹ. Anh T là người đang quản lý sử dụng thửa đất 212, tờ bản đồ số 2 thuộc thôn 3, xã H, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội có nguồn gốc của ông Phí Đình Tr được ông cha để lại nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 17/5/2020 ông Phí Đình Tr di chúc chia cho Phí Đình Th thửa đất 212 nói trên. Sau khi ông Tr chết, Phí Đình Th đã yêu cầu anh T dọn vườn để trả lại đất nhưng anh T chưa đồng ý. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, Phí Đình Th đi đến thửa đất 212 nói trên rồi dùng dao mang theo chặt bỏ toàn bộ số cây trên thửa đất này gồm cây cau, cây đu đủ, cây xoài, cây bưởi, cây dừa xiêm, cây mít, có tổng trị giá 6.093.400đ (sáu triệu không trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm đồng) mà không được sự đồng ý của anh T.

Hành vi trên của Phí Đình Th đã cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Th về tội danh và điều luật viện dẫn như trên là đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh T nên phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành phạm tội để giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản cho anh T số tiền 5.000.000 đồng theo thỏa thuận nhằm khắc phục hậu quả, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th có mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Th được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo thấy: Do bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, suy nghĩ rằng bị cáo được bố đẻ (ông Tr) phân chia thửa đất số 212 theo di chúc nên đã yêu cầu anh T dọn vườn để trả lại đất. Do anh T không dọn vườn nên bị cáo mới đến chặt cây để lấy lại đất. Nhận thấy bị cáo Th có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao rựa dài 42cm, có chuôi bằng gỗ dài 12cm, bản rộng nhất 6,5cm, bản nhỏ nhất 3,5cm là dụng cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên bị tiêu hủy.

[5]. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 5.000.000 đồng theo thỏa thuận, anh T không có yêu cầu gì về dân sự nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phí Đình Th phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phí Đình Th** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phí Đình Th cho UBND xã C, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 (một) con dao rựa dài 42cm, có chuôi bằng gỗ dài 12cm, bản rộng nhất 6,5cm, bản nhỏ nhất 3,5cm, theo Biên bản về việc giao nhận tài sản số 28 ngày 06/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phí Đình Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

